

KẾ HOẠCH

Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số: 06b/NQ-TLĐ ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xây dựng Kế hoạch sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số: 06b/NQ-TLĐ ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Thực hiện đánh giá, phân tích những kết quả đã đạt được, hạn chế tồn tại, yếu kém, nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm rút ra sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 06b khóa XI nhằm tiếp tục hoàn thiện các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp.

2. Yêu cầu

- Đánh giá khách quan, toàn diện việc triển khai thực hiện Nghị quyết, trong đó nêu bật những kết quả đã đạt được, những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất biện pháp khắc phục.

- Phân tích, dự báo các vấn đề mới phát sinh trong tình hình mới để có định hướng, bổ sung các giải pháp thực hiện trong giai đoạn tiếp theo.

- Việc sơ kết Nghị quyết được tiến hành từ công đoàn cơ sở trở lên, đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng địa phương, ngành và cơ sở.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Công tác tổ chức, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết

- Việc triển khai phổ biến, quán triệt

- Việc cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện

- Việc chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện

- Sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp đối với tổ chức và hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn

2. Việc đổi mới, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát công đoàn và ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp

- Việc xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động, chương trình, kế hoạch công tác của ủy ban kiểm tra.

- Đánh giá, kết quả đã đạt được, những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất biện pháp khắc phục:

+ Công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam đối với tổ chức công đoàn cùng cấp và cấp dưới.

+ Công tác kiểm tra, giám sát khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn.

+ Công tác kiểm tra, giám sát việc thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế công đoàn.

+ Công tác giám sát tổ chức công đoàn, ủy viên ban chấp hành, cán bộ công đoàn cùng cấp và cấp dưới về thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các quy định, quy chế của tổ chức công đoàn và quy định của Đảng, Nhà nước.

+ Công tác tham mưu, xử lý kỷ luật tổ chức công đoàn, cán bộ, đoàn viên công đoàn cùng cấp và cấp dưới khi có vi phạm theo quy định.

+ Công tác giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo.

+ Công tác tổ chức, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra giám sát của công đoàn đối với ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cùng cấp và cấp dưới.

3. Việc kiện toàn, củng cố tổ chức ủy ban kiểm tra

- Kết quả việc rà soát, kiện toàn tổ chức, bố trí cán bộ làm công tác kiểm tra theo nghị quyết đã đề ra, những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất biện pháp khắc phục.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ ủy ban kiểm tra.

- Số lượng bố trí cán bộ làm công tác kiểm tra tại Văn phòng ủy ban kiểm tra các cấp so với Nghị quyết 06b

- Xây dựng quy hoạch và tiêu chuẩn, biên chế cán bộ văn phòng ủy ban kiểm tra công đoàn.

4. Công tác ban hành văn bản, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn

- Đánh giá việc ban hành văn bản do ủy ban kiểm tra hoặc đoàn kiểm tra đảm bảo thể thức theo quy định chưa?

- Ủy ban kiểm tra tăng cường phối hợp với ban tổ chức công đoàn cùng cấp và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của tổ chức công đoàn để bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm cho cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn cấp mình và cấp dưới. Nội dung bồi dưỡng nghiệp vụ đã phù hợp với yêu cầu trình độ, đặc điểm của đối tượng được bồi dưỡng, sát với thực tiễn hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn mỗi cấp chưa?

- Công tác bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ cho đồng chí ủy viên ban chấp hành làm nhiệm vụ kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở.

5. Việc đảm bảo điều kiện làm việc và thực hiện các cơ chế chính sách đối với cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn

- Ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp đã quan tâm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho hoạt động ủy ban kiểm tra như phòng làm việc,

phòng tiếp đoàn viên và người lao động; đảm bảo trang thiết bị tối thiểu cần thiết cho cán bộ ủy ban kiểm tra hoạt động.

- Sắp xếp thời gian và tạo điều kiện để cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp tham gia các hoạt động của ủy ban kiểm tra.

- Quan tâm đầu tư về kinh phí hoạt động đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ kiểm tra, kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ ủy ban kiểm tra hàng năm.

- Chế độ, chính sách đãi ngộ ngoài chính sách của Nhà nước đối với cán bộ kiểm tra...

6. Kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra

Kiểm điểm, đánh giá những kết quả đạt được sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết, có so sánh, đối chiếu với mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Chỉ ra những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại, hạn chế, yếu kém; phân tích nguyên nhân và đúc kết các kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện; phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng các cách làm tốt, các giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp.

7. Đề xuất phương hướng, giải pháp thực hiện trong thời gian tới

Đề xuất bổ sung, hoàn thiện các nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết trong thời gian tới.

III. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN VIỆC SƠ KẾT

1. Hình thức:

- Căn cứ vào tình hình và điều kiện của từng LĐLĐ tỉnh, TP, công đoàn ngành TƯ và tương đương, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở có thể tổ chức Hội nghị sơ kết riêng hoặc kết hợp báo cáo sơ kết tại hội nghị ban chấp hành công đoàn cùng cấp, khuyến khích các đơn vị có điều kiện tốt tổ chức hội nghị sơ kết riêng tại đơn vị.

- Tổng Liên đoàn yêu cầu 6 đơn vị sau tổ chức Hội nghị sơ kết có sự chỉ đạo và tham dự của Tổng Liên đoàn, gồm: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Xây dựng, Ngân hàng, Than - Khoáng sản Việt Nam.

2. Thời gian:

- Các Liên đoàn Lao động tỉnh, TP, Công đoàn ngành trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn tổ chức sơ kết xong trước 30/9/2020

- Tổng Liên đoàn sẽ tiến hành sơ kết vào cùng kỳ họp Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn cuối năm 2020. Ban chấp hành Tổng Liên đoàn sẽ đánh giá sơ kết và kết luận tại hội nghị.

IV. TIẾN ĐỘ VÀ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

1. Xây dựng Kế hoạch sơ kết (quý I/2020)

2. Tiến hành khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện tại một số LĐLĐ tỉnh, TP, Công đoàn ngành trung ương, tương đương và một số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và cơ sở (kết hợp lồng ghép khi các đoàn kiểm tra, giám sát thường xuyên của năm 2020)

3. Hướng dẫn thực hiện việc xây dựng báo sơ kết (quý II/2020)

4. Tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết xin ý kiến Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn (tháng 8/2020).

5. Trình xin ý kiến Hội nghị lần thứ 9 Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn và hoàn thiện, trình Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn (tháng 12/2020).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1.1. Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn

- Hướng dẫn LĐLĐ tỉnh, TP, Công đoàn ngành trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn xây dựng Báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết theo Kế hoạch này.

- Nghiên cứu, khảo sát thực tế tại một số địa phương, ngành;

- Tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết.

- Phối hợp với Ban Chính sách KTXH và thi đua khen thưởng thực hiện công tác thi đua, khen thưởng (nếu có).

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này.

1.2. Ban Chính sách KTXH và thi đua khen thưởng:

Chủ trì phối hợp với Ủy ban kiểm tra Tổng Liên đoàn hướng dẫn LĐLĐ tỉnh, TP, Công đoàn ngành trung ương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn lựa chọn và lập hồ sơ khen thưởng; xét các tập thể, cá nhân xuất sắc đề nghị Tổng Liên đoàn xem xét, quyết định khen thưởng (nếu có).

1.3. Văn phòng Tổng Liên đoàn:

Chuẩn bị tài liệu hội nghị và kinh phí phục vụ tổ chức Hội nghị sơ kết.

2. Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

Căn cứ Kế hoạch và hướng dẫn của Tổng Liên đoàn, xây dựng Kế hoạch cụ thể, tiến hành đánh giá, sơ kết và chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cấp dưới thực hiện việc sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 06b theo đúng kế hoạch và hướng dẫn này. Báo cáo gửi về Tổng Liên đoàn (qua Ủy ban kiểm tra) trước ngày 30/9/2020.

Đề nghị các Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn nghiêm túc triển khai, tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Đ/c Chủ tịch TLD (để b/c);
- Các PCT TLD (để b/c);
- LĐLĐ tỉnh, TP, CĐ ngành TW và TĐ;
- Các ban, đơn vị trực thuộc TLD;
- Lưu VP và UBKT TLD.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Trần Thanh Hải